

Số: 182/DBQG_TV_1030

Hà Nội, ngày 01 tháng 7 năm 2022

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

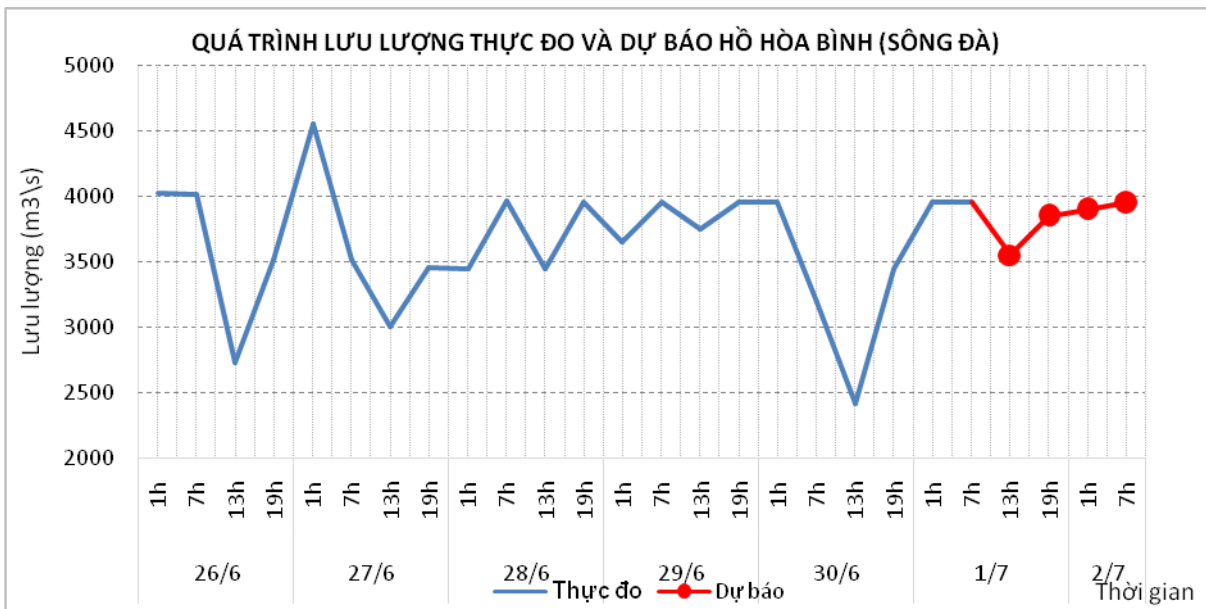
1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.



2. Khu vực Việt Bắc:

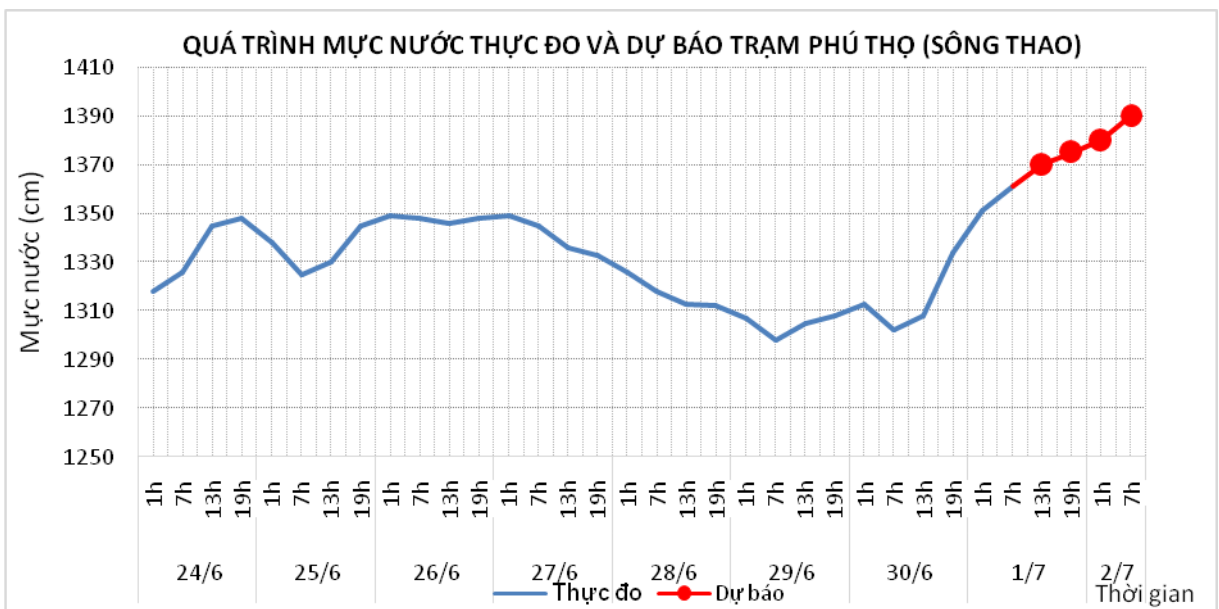
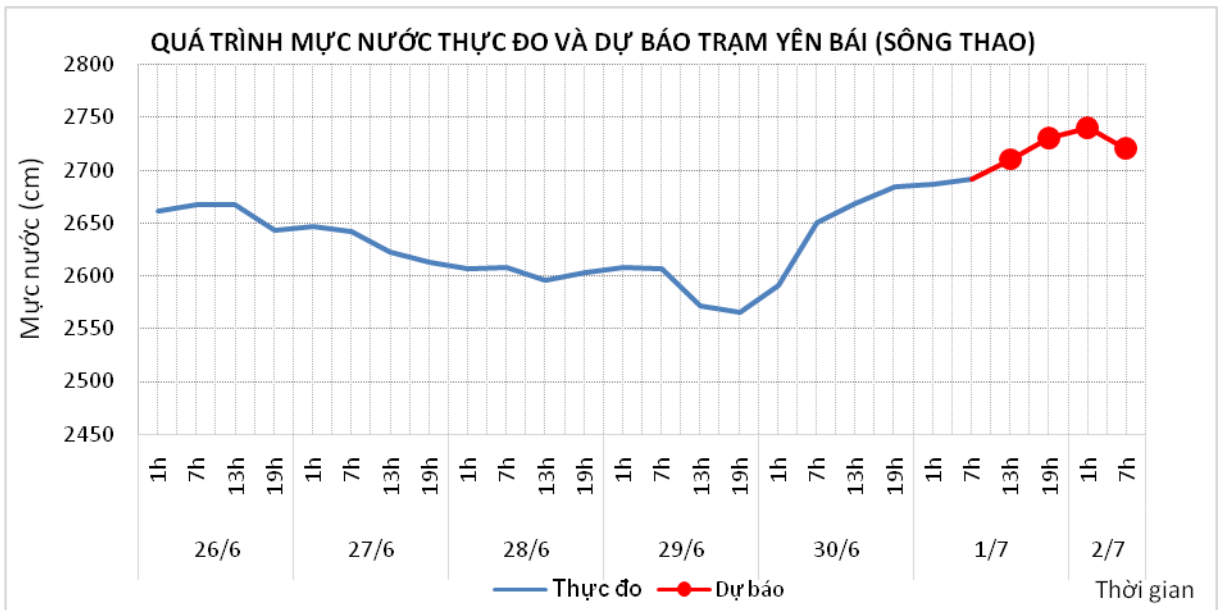
2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao mực nước tại Yên Bái và Phú Thọ đang lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Thao tiếp tục lên.



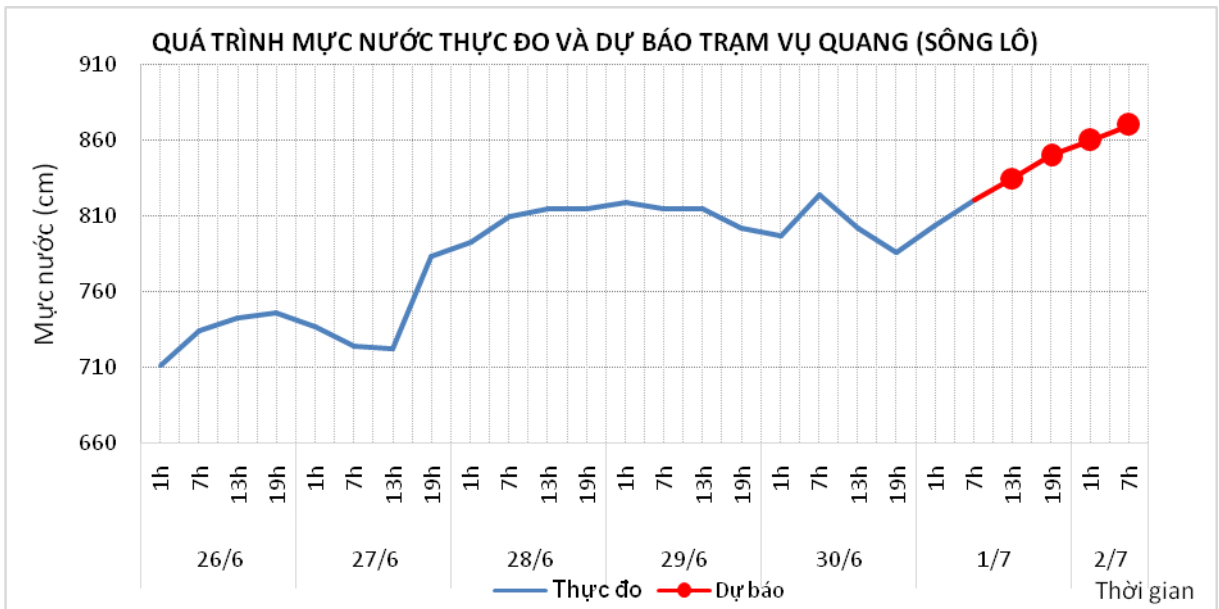
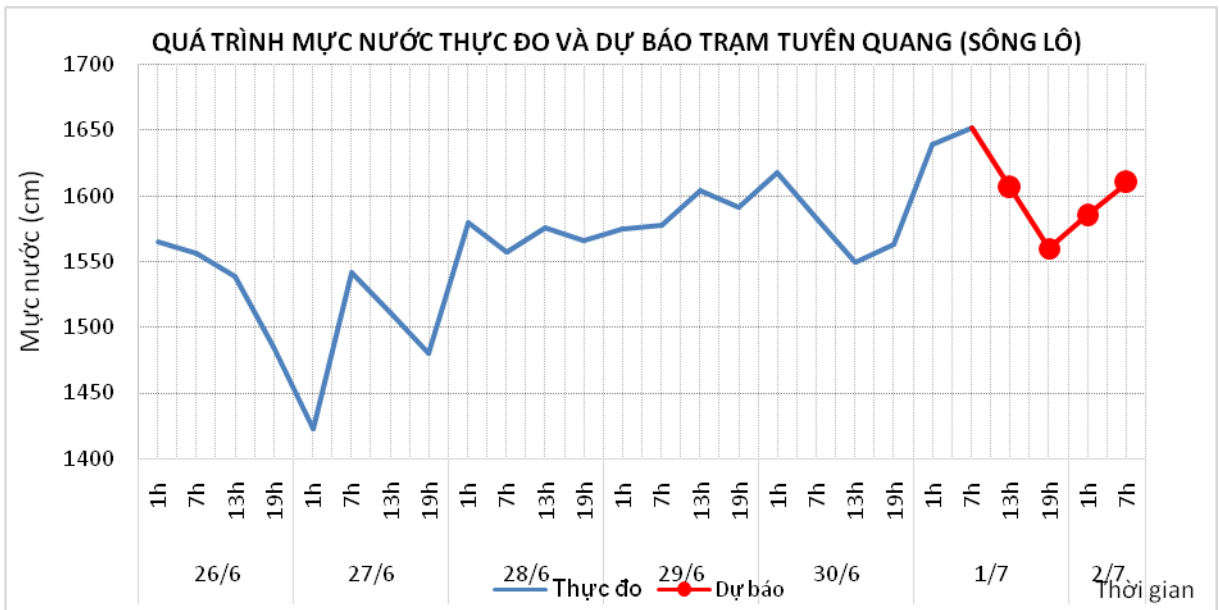
2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Lô đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tiếp tục biến đổi chậm.



3. Khu vực Đông Bắc

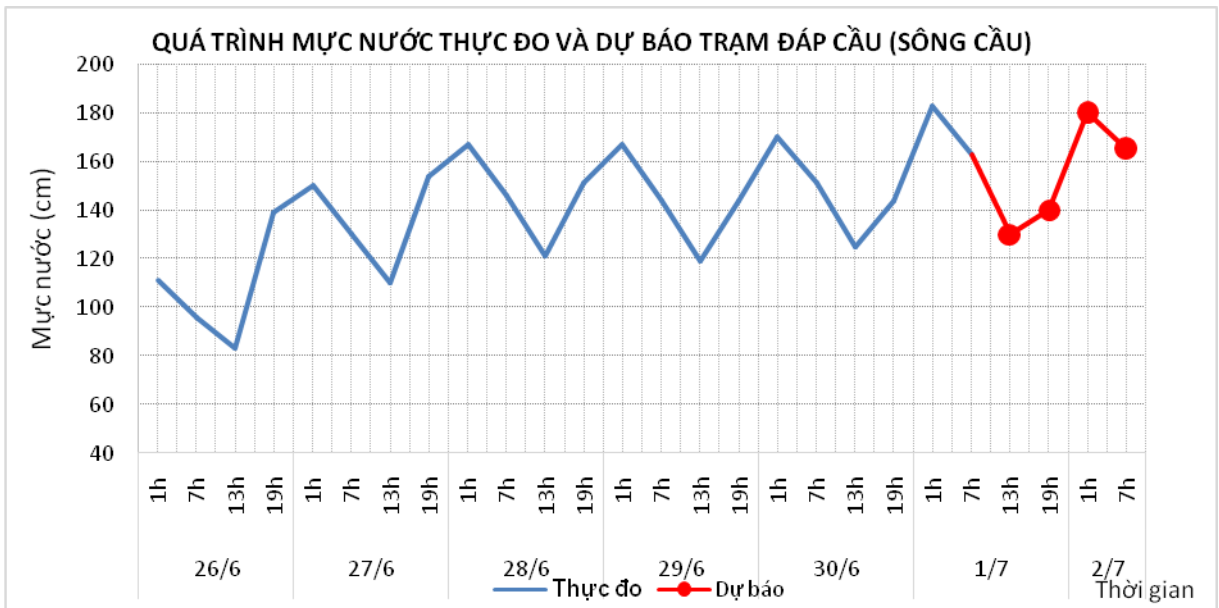
3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tiếp tục biến đổi chậm và dao động theo triều.



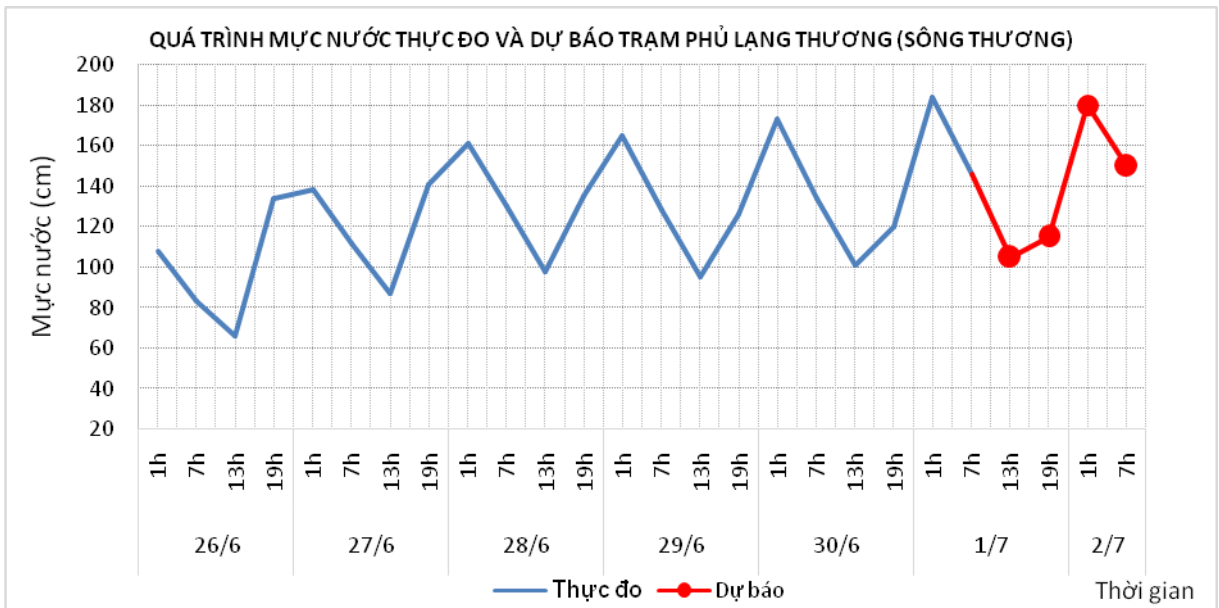
3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm và dao động theo triều.



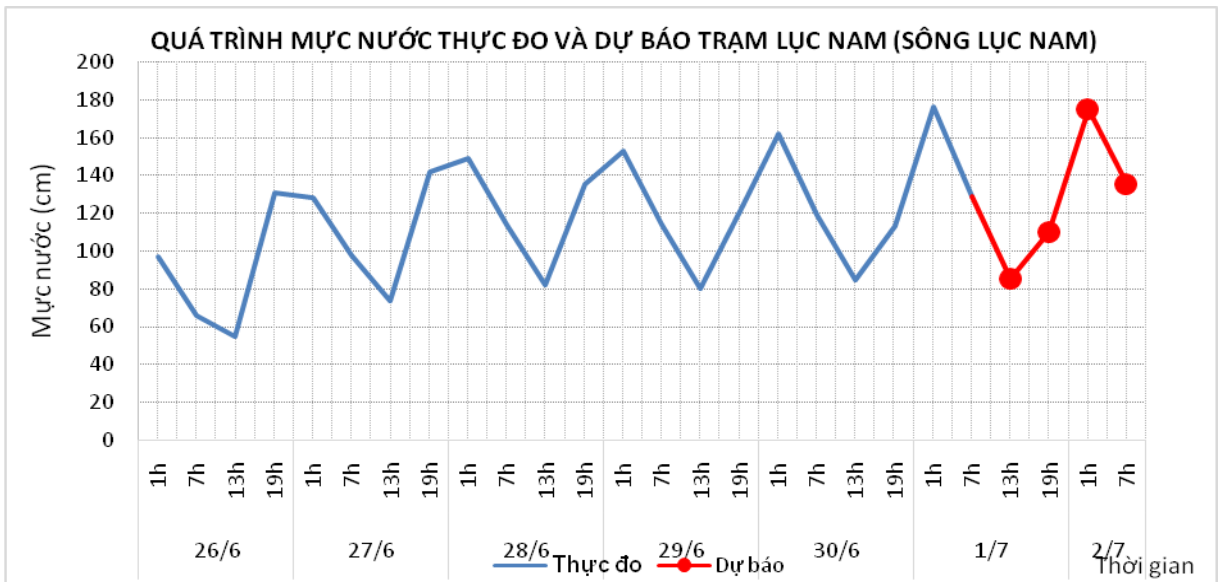
3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước Sông Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm và dao động theo triều.



4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

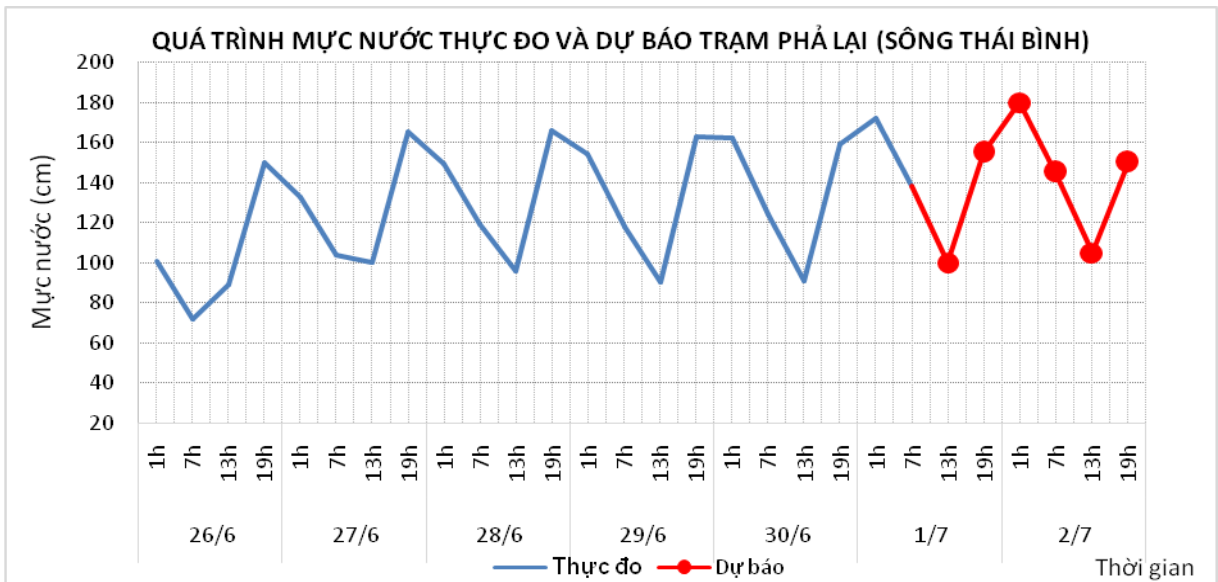
4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm. Lúc 07h/01/7, mực nước tại trạm Phả Lại là 1,38m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại sẽ biến đổi chậm và dao động theo triều. Đến 19h/02/7, mực nước tại trạm Phả Lại có khả năng ở mức 1,50m.



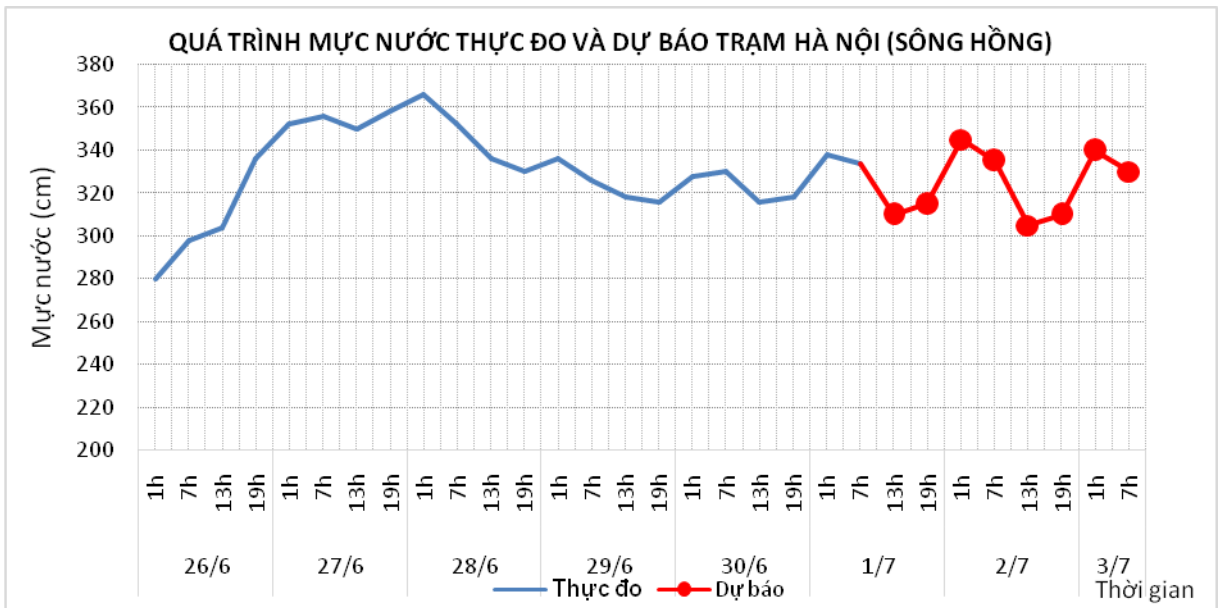
4.2. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm. Lúc 07h/01/07, mực nước tại trạm Hà Nội là 3,34m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm. Đến 07h/03/07, mực nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 3,30m.



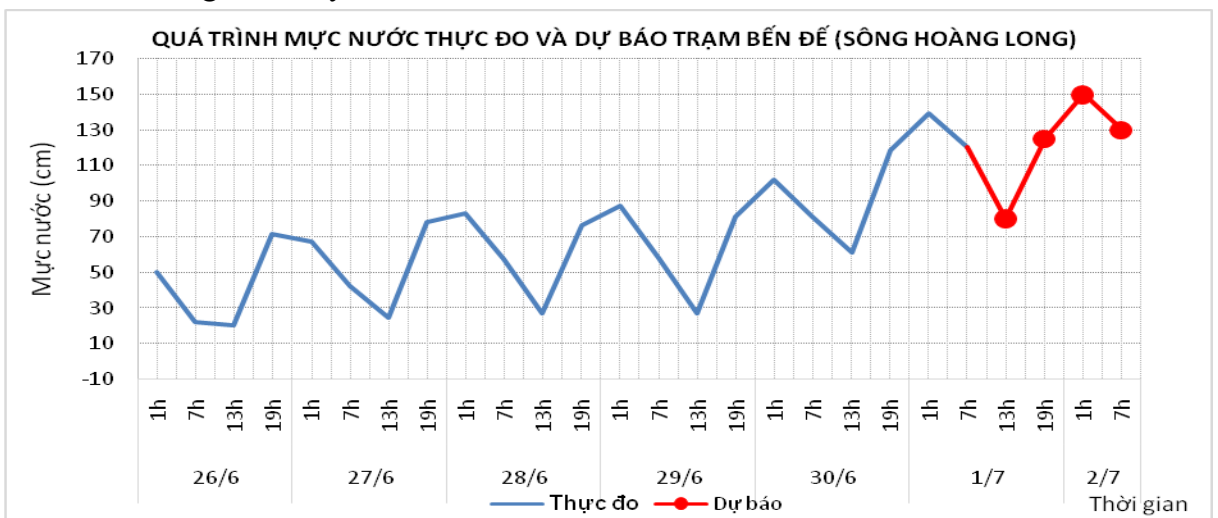
4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đé đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đé tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



5. Khu vực Bắc Trung Bộ

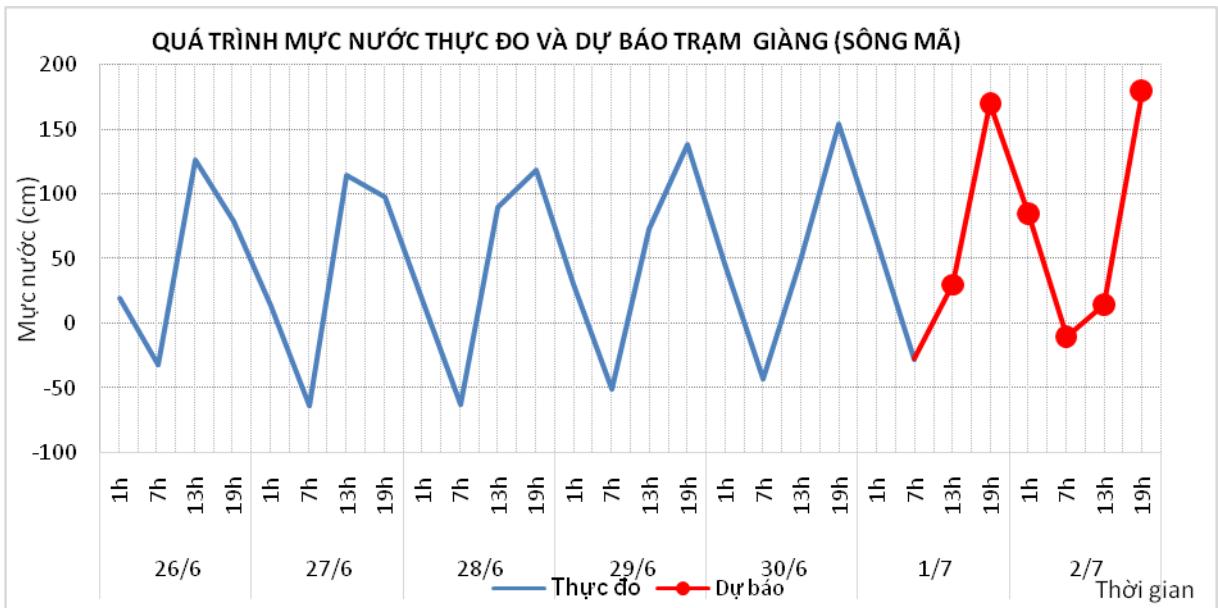
5.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu có dao động nhỏ, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu có dao động nhỏ, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều.



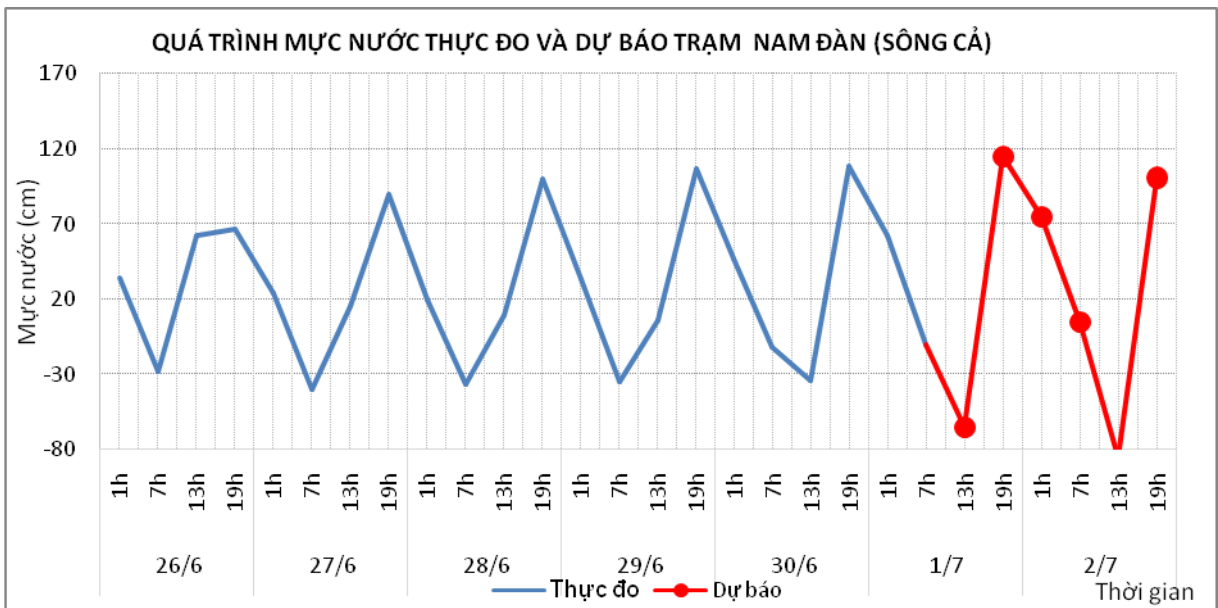
5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.



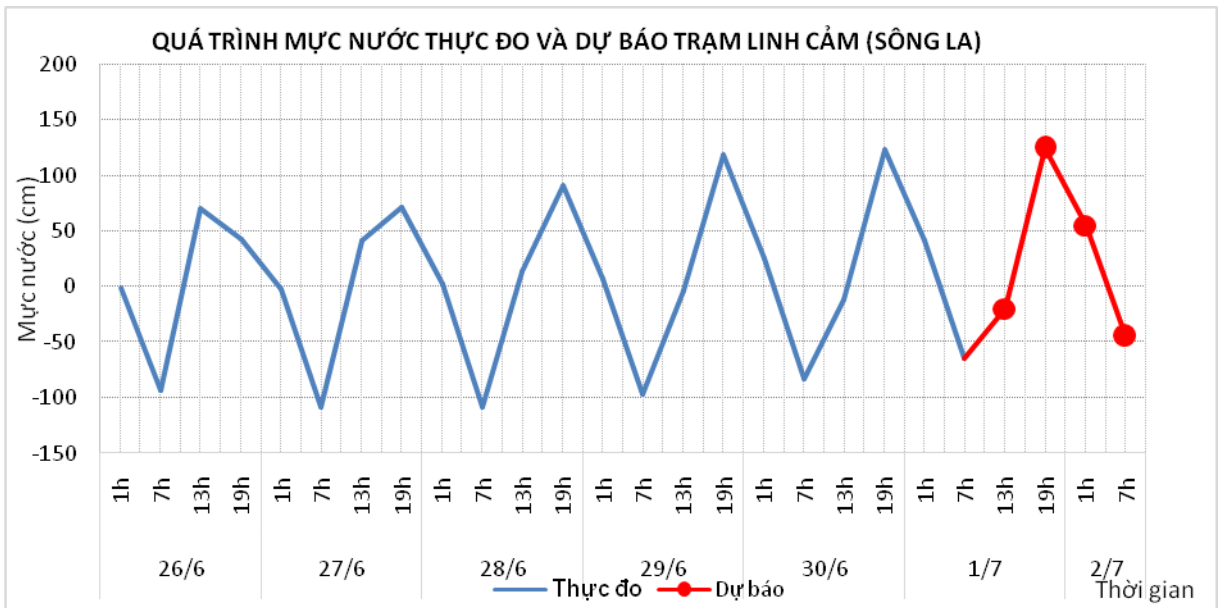
5.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.



6. Khu vực Trung Trung Bộ

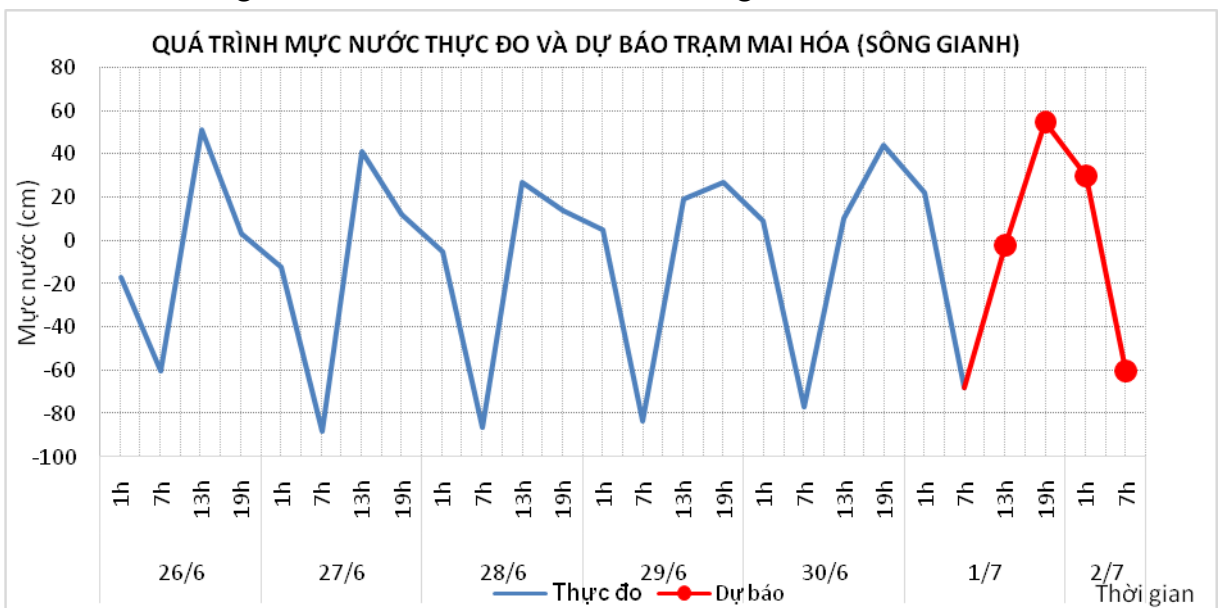
6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



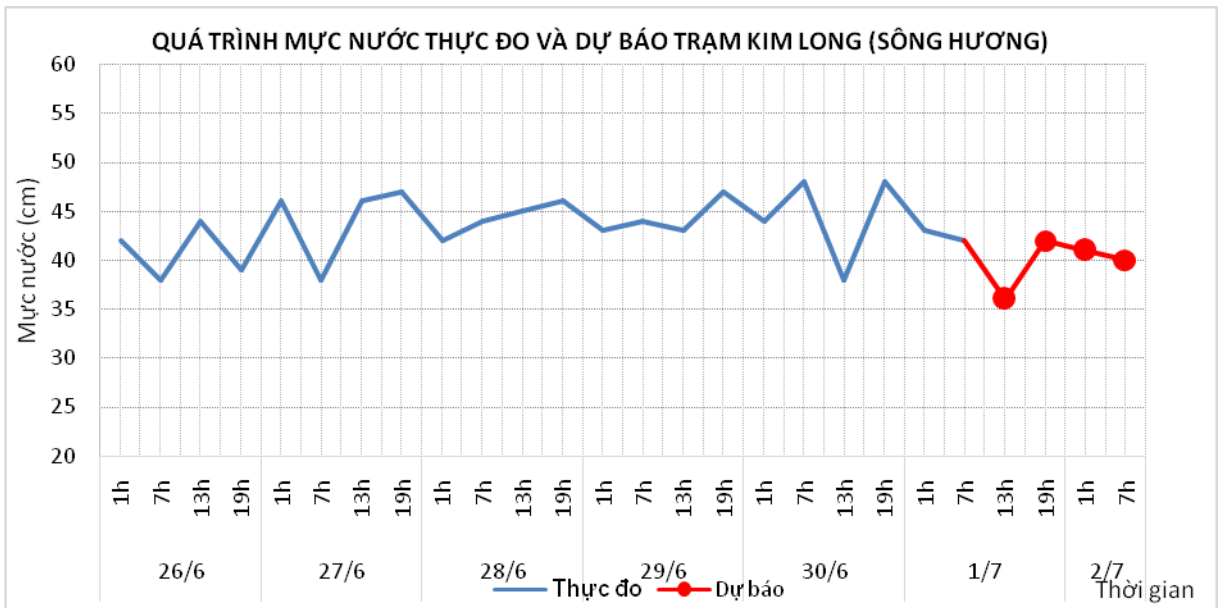
6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Hương dao động theo điều tiết hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa.



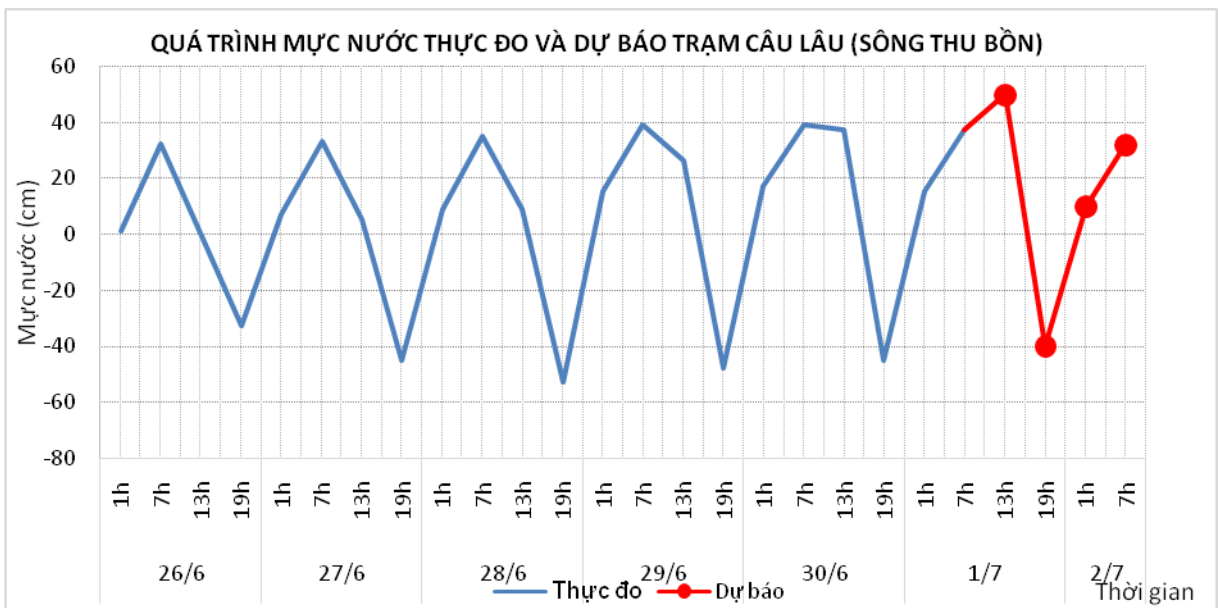
6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Vu Gia -Thu Bồn biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



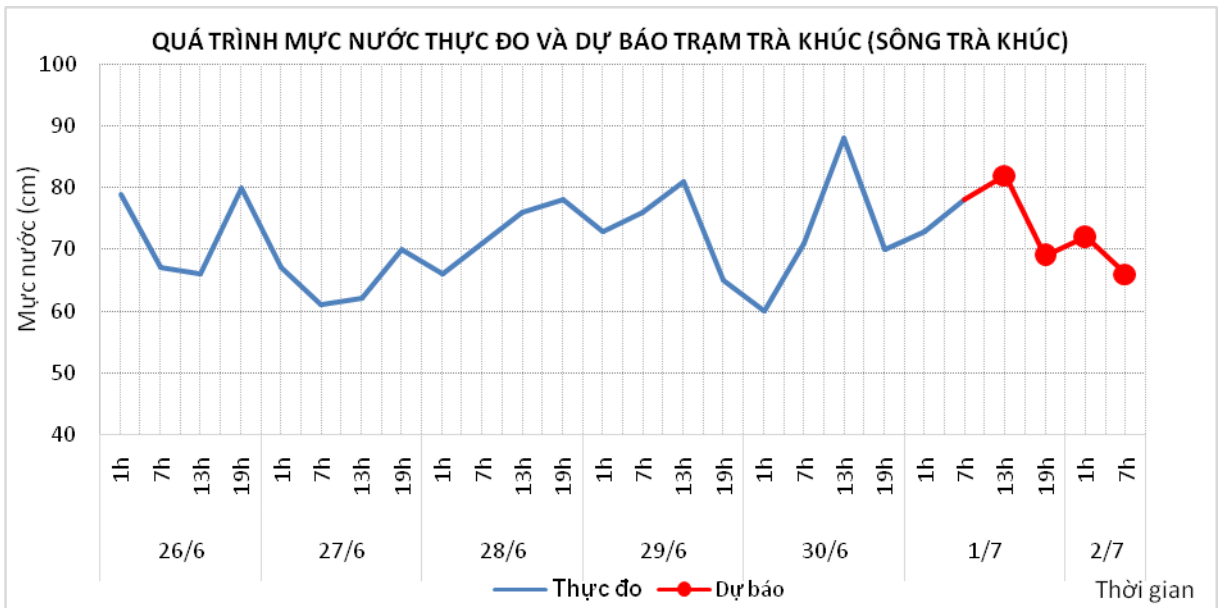
6.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



7. Khu vực Nam Trung Bộ

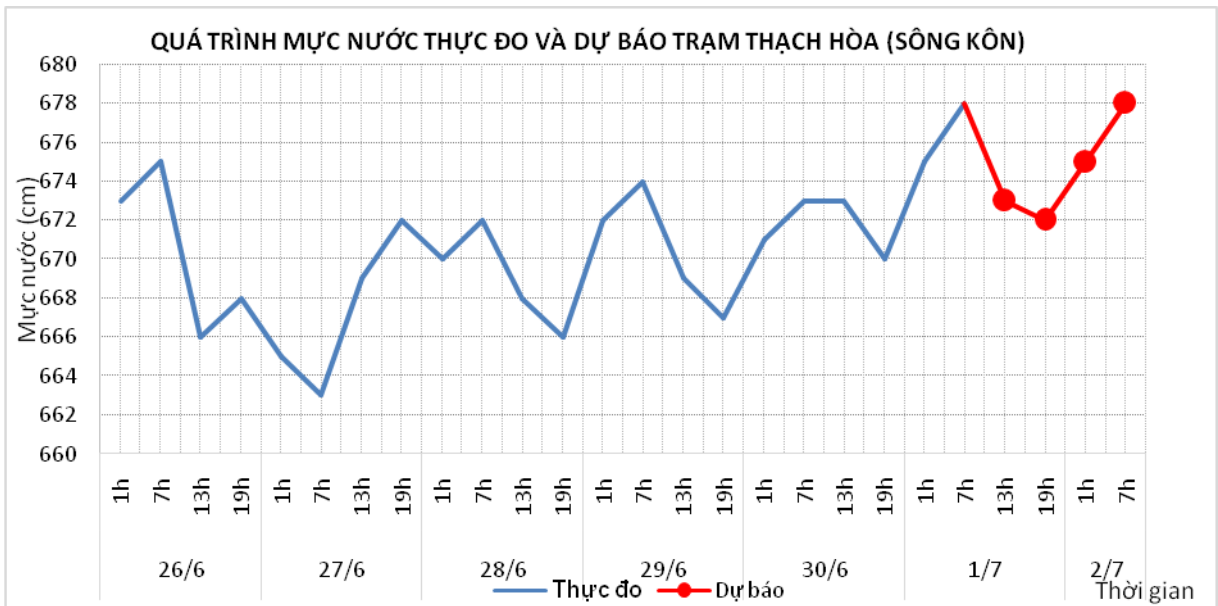
7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động



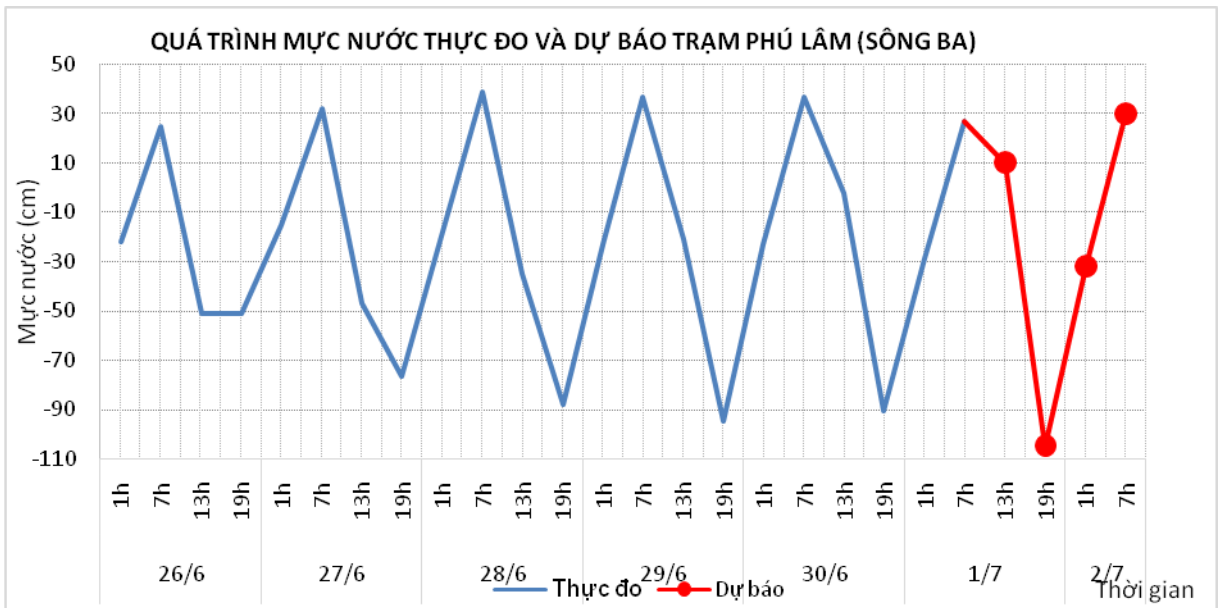
7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu tiếp tục biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa



8. Khu vực Tây Nguyên

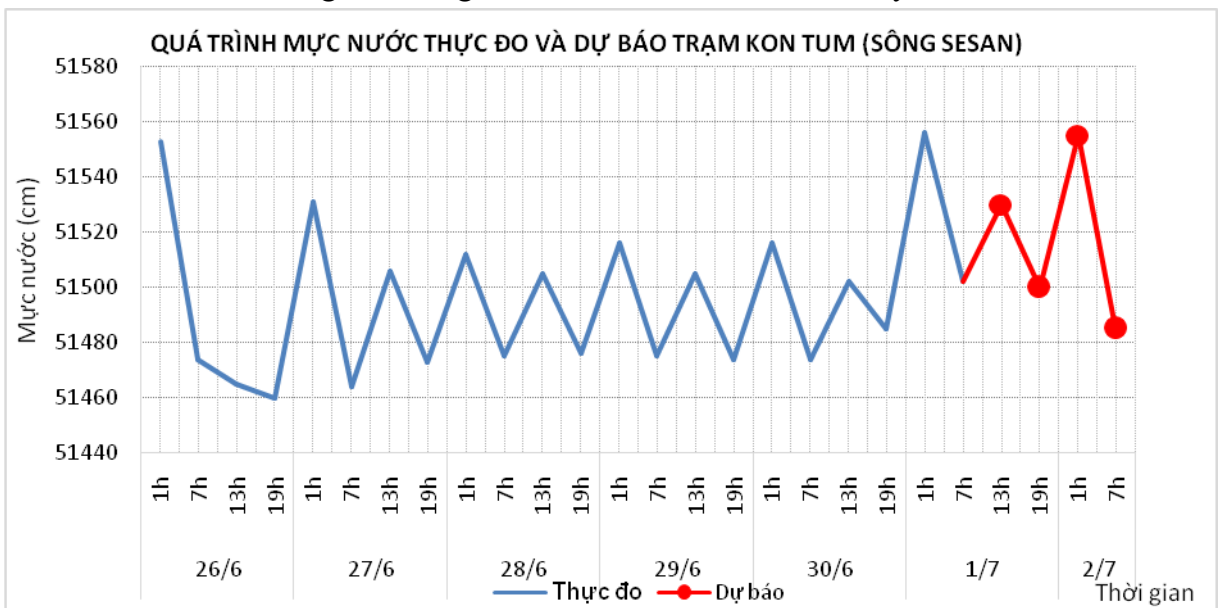
8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



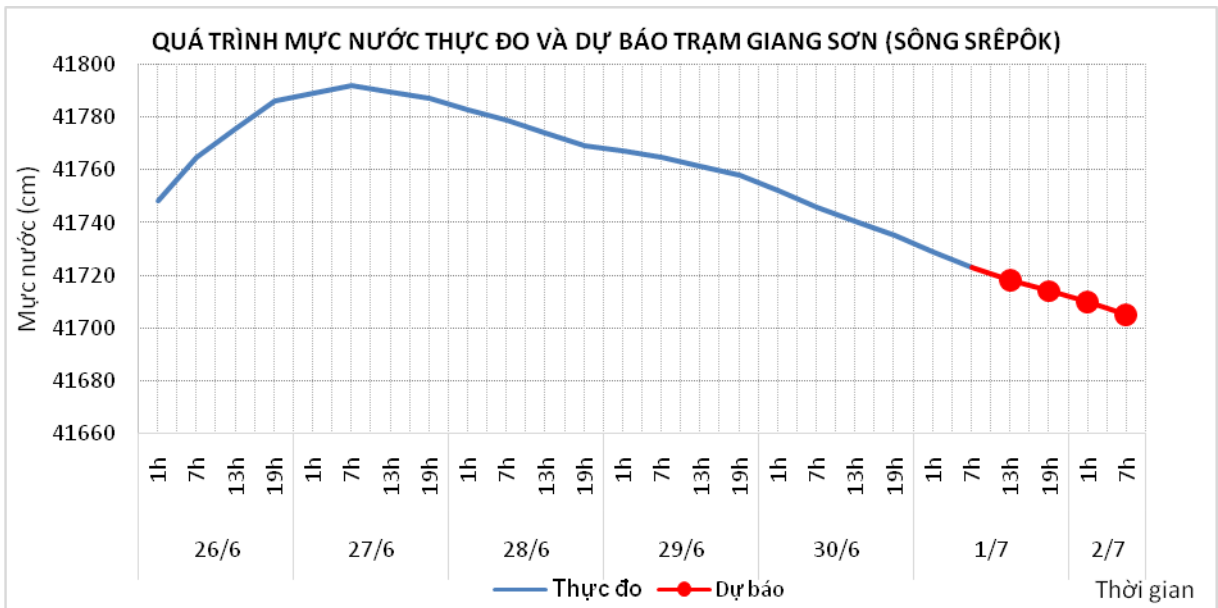
8.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Krông Ana tại Giang Sơn xuống chậm, các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana tại Giang Sơn xuống chậm, các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



9. Khu vực Nam Bộ

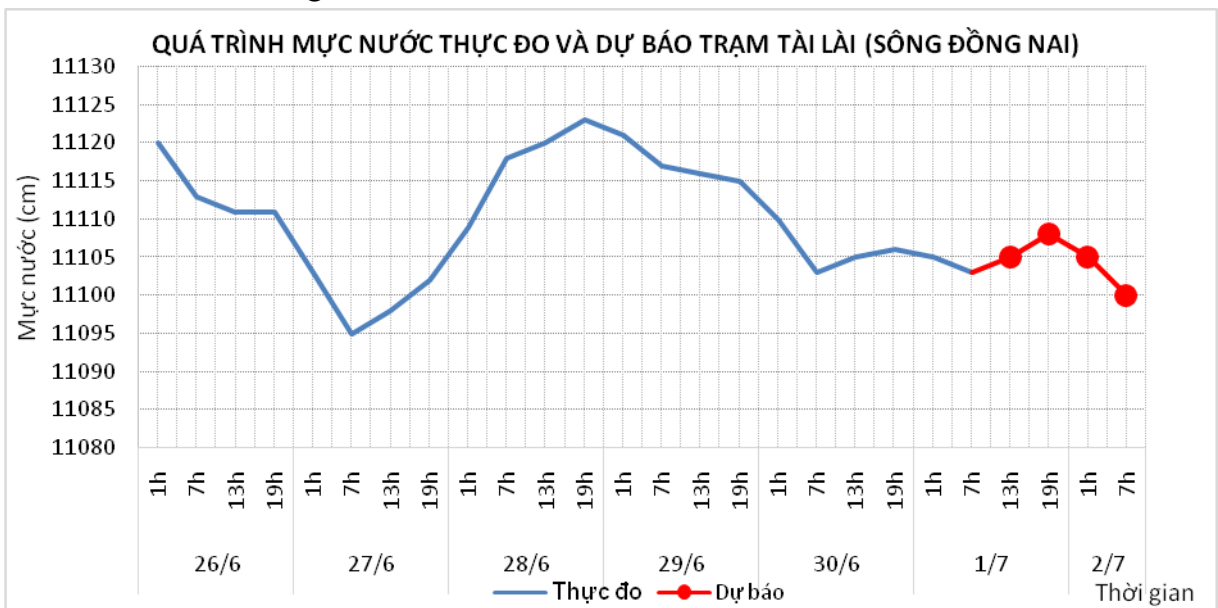
9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động.



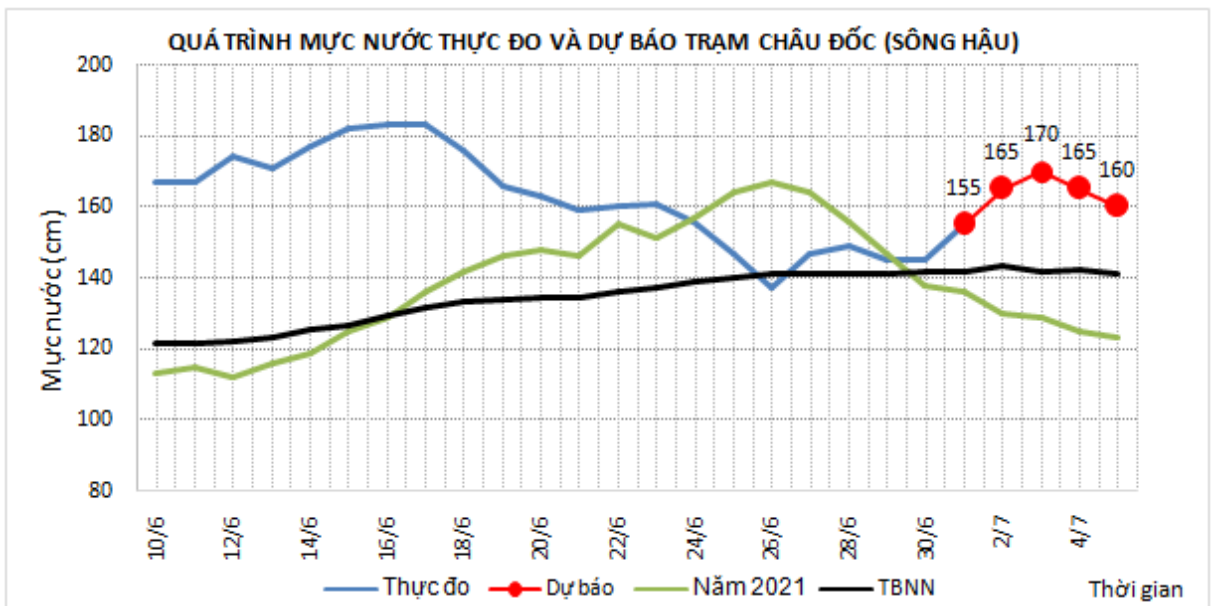
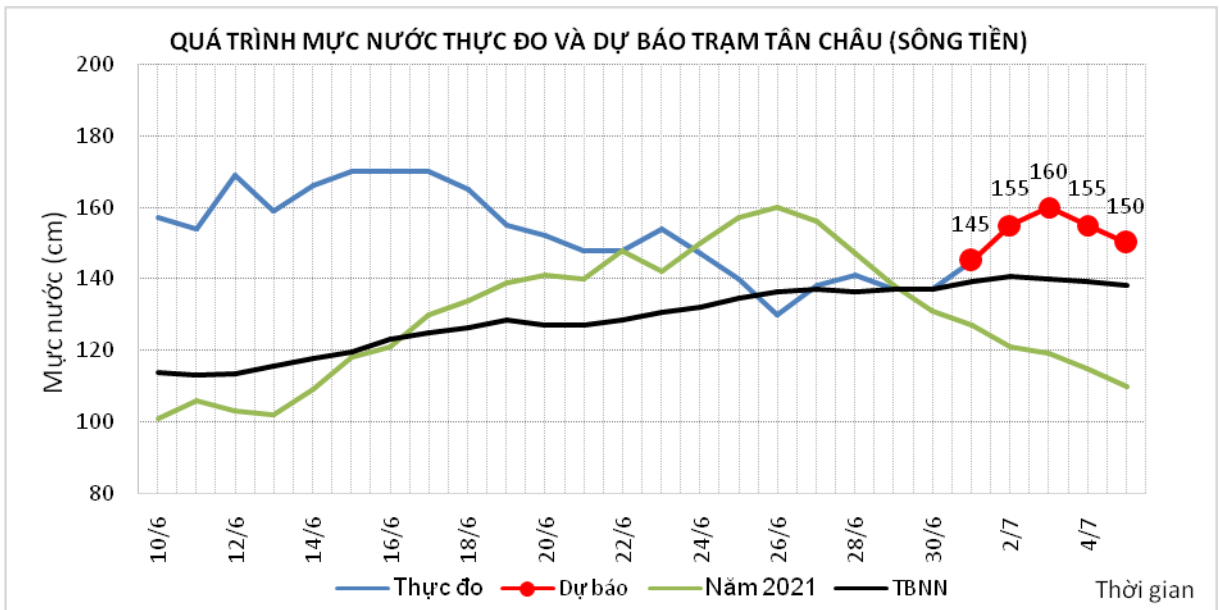
9.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Mức nước cao nhất ngày 30/6 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,37m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,45m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Đến ngày 05/7 mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,50m; tại Châu Đốc ở mức 1,60m.



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)							
		13h-30/06	19h-30/06	1h-01/07	7h-01/07	13h-01/07	19h-01/07	1h-02/07	7h-02/07	13h-02/07	19h-02/07	1h-03/07	7h-03/07
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	2410	3440	3955	3955	3550 ↓	3850 ↑	3900 ↑	3950 ↑				
Thao	Yên Bái	2669	2685	2687	2692	2710 ↑	2730 ↑	2740 ↑	2720 ↓				
Thao	Phủ Thọ	1308	1334	1351	1361	1370 ↑	1375 ↑	1380 ↑	1390 ↑				
Lô	Tuyên Quang	1549	1563	1639	1652	1606 ↓	1560 ↓	1585 ↑	1610 ↑				
Lô	Vụ Quang	802	786	804	821	835 ↑	850 ↑	860 ↑	870 ↑				
Cầu	Đáp Cầu	125	144	183	163	130 ↓	140 ↑	180 ↑	165 ↓				
Thương	Phủ Lạng Thương	101	120	184	146	105 ↓	115 ↑	180 ↑	150 ↓				
Lục Nam	Lục Nam	85	113	176	129	85 ↓	110 ↑	175 ↑	135 ↓				
Thái Bình	Phả Lại	91	159	172	138	100 ↓	155 ↑	180 ↑	145 ↓	105 ↓	150 ↑		
Hồng	Hà Nội	316	318	338	334	310 ↓	315 ↑	345 ↑	335 ↓	305 ↓	310 ↑	340 ↑	330 ↓
Hoàng Long	Bến Đẽ	61	118	139	120	80 ↓	125 ↑	150 ↑	130 ↓				
Mã	Giàng	48	154	66	-27	30 ↑	170 ↑	85 ↓	-10 ↓	15 ↑	180 ↑		
Cả	Nam Đàn	-34	108	62	-10	-65 ↓	115 ↑	75 ↓	5 ↓	-85 ↓	100 ↑		
La	Linh Cảm	-12	123	41	-65	-20 ↑	125 ↑	55 ↓	-45 ↓				
Gianh	Mai Hóa	10	44	22	-68	-2 ↑	55 ↑	30 ↓	-60 ↓				
Hương	Kim Long	38	48	43	42	36 ↓	42 ↑	41 ↓	40 ↓				
Thu Bồn	Câu Lâu	37	-45	15	37	50 ↑	-40 ↓	10 ↑	32 ↑				
Trà Khúc	Trà Khúc	88	70	73	78	84 ↑	70 ↓	69 ↓	83 ↑				
Kôn	Thanh Hòa	673	670	675	678	673 ↓	672 ↓	675 ↑	678 ↑				
Ba	Phủ Lâm	-2	-91	-29	27	10 ↓	-105 ↓	-32 ↑	30 ↑				
Đăkbla	Kon Tum	51502	51485	51556	51502	51530 ↑	51500 ↓	51555 ↑	51485 ↓				
Krông Ana	Giang Sơn	41741	41735	41729	41723	41718 ↓	41714 ↓	41710 ↓	41705 ↓				
Đồng Nai	Tả Lài	11105	11106	11105	11103	11105 ↑	11108 ↑	11105 ↓	11100 ↓				

Ghi chú: (*): Q m³/s

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày (cm)						
		Thực đo	Dự báo					
		30/06	01/07	02/07	03/07	04/07	05/07	
Sông Tiền	Tân Châu	137 →	145 ↑	155 ↑	160 ↑	155 ↓	150 ↓	
Sông Hậu	Châu Đốc	145 →	155 ↑	165 ↑	170 ↑	165 ↓	160 ↓	

Tin phát lúc: 10h30'

Nơi nhận:

- Cơ quan, tổ chức;
- Lưu: VT, TVBB, TVTB.

Soạn Tin
Vũ Thùy Dung

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**
Bùi Đình Lập-Phùng Tiến Dũng